TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/DS-PT
Ngày 10-3-2023
V/v tranh chấp hợp đồng thế chấp

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Minh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 203/2022/TLPT-DS ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng thế chấp.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 67/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 27/2022/QĐ-PT ngày 18 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị C (Chết ngày 07/7/2021)

Địa chỉ thời điểm còn sống: Ấp Cái D, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

- *Bị đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V.

Địa chỉ: Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thánh phố Hà Nội.

đốc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn – Chức vụ: Tổng giám

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Thanh T – Chuyên viên xử lý nợ Địa chỉ: Số 56, đường Trần Phú, Phường 7, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lâm Sơn H(chết ngày 25/10/2014)

2. Bà Nguyễn Thị Bạch H, sinh năm 1954

Địa chỉ: Ấp Cái Dầy, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tô tụng của bà Nguyễn Thị C và ông Lâm Sơn H và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

1. Ông Lâm Sơn Vĩnh P, sinh năm 1973. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Cái Dầy, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L

2. 2. Ông Lâm Sơn Vĩnh L, sinh năm 1973. (Văng mặt)

Địa chỉ: Ấp Cái Dầy, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L

3. 3. Ông Lâm Sơn Vĩnh T, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thị Trấn B, thị trấn Hòa B, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L

4. 4. Ông Lâm Sơn Nhật D, sinh năm 1980. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Cái Dầy, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L

5. 5. Ông Lâm Sơn Nhật H, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Cái Dầy, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L

- *Người kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V, là bị đơn.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị C và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà C: Ngày 17/3/2015 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh Bạc L (gọi tắt là Ngân hàng) và bà C có ký kết hợp đồng tín dụng số 005315-BL/HĐTD- LienVietPostBank để số tiền 370.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay bà C có thế chấp 02 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 72, tờ bản đồ số 20 đất toạ lạc tại xã Châu H (nay là thị trấn Châu H), huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L được UBND huyện Vĩnh Lợi cấp cho hộ bà Nguyễn Thị C ngày 09/10/2001 và quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 201, tờ bản đồ số 20, đất toạ lạc tại xã Châu Hưng (nay là thị trấn Châu Hưng), huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L được UBND huyện Vĩnh L cấp cho hộ bà Nguyễn Thị C ngày 14/3/2002 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 00515-BL/HĐTC-LienVietPostBank ngày 17/3/2015. Đến ngày 31/10/2018 bà C đã hoàn thành nghĩa vụ

trả nợ cho Ngân hàng, hai bên đã tất toán khoản vay có biên bản thanh lý hợp đồng tín dụng.

Nay bà Cúc yêu cầu Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V thực hiện đúng nội dung đã thoả thuận trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 00515- BL/HĐTC-LienVietPostBank ngày 17/3/2015 tại điểm b khoản 4.4 Điều 4 của Hợp đồng là Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V trả lại hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bà làm thủ tục xoá đăng ký thế chấp.

Quá trình giải quyết vụ án và C chết. Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Cúc xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của bà C đối với Ngân hàng.

Ý kiến bị đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V do ông Lâm Thanh T là người đại diện theo uỷ quyền trình bày: Ngày 17/3/2015 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh Bạc L và bà C có ký kết hợp đồng tín dụng số 005315-BL/HĐTD-LienVietPostBank, vay số tiền 370.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay bà C có thế chấp 02 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 72, tờ bản đồ số 20 đất toạ lạc tại xã Châu Hưng (nay là thị trấn Châu H), huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu được UBND huyện Vĩnh L cấp cho hộ bà Nguyễn Thị C ngày 09/10/2001 và quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 201, tờ bản đồ số 20, đất toạ lạc tại xã Châu H (nay là thị trấn Châu H), huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L được UBND huyện Vĩnh Lợi cấp cho hộ bà Nguyễn Thị C ngày 14/3/2002 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 00515-BL/HĐTC-LienVietPostBank ngày 17/3/2015. Đến ngày 31/10/2018 bà C đã hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, hai bên đã tất toán khoản vay.

Tuy nhiên, Ngân hàng không đồng ý trả tài sản thế chấp cho bà C vì sau khi tất toán khoản vay giữa bà C và Ngân hàng có làm việc ngày 26/7/2017, nội dung: bà C đồng ý dùng hai tài sản thế chấp để vay lại và chịu trách nhiệm trả khoản nợ cho con của bà C là ông Lâm Sơn Nhật H (Do Hạ còn nợ Ngân hàng các khoản nợ làm hồ sơ giả nhận tiền của khách hàng với tổng số tiền là 890.000.000 đồng).

Theo ông Lâm Sơn Nhật H trình bày: Trước đây ông là nhân viên tín dụng tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh Bạc L. Quá trình làm việc tại Ngân hàng đến khoảng tháng 10/2017 thì Ngân hàng phát hiện một số hồ sơ do ông làm sai phạm để chiếm đoạt, thời điểm đó ông tự nguyện gửi cho Giám đốc Ngân hàng chi nhánh Bạc Liêu danh sách hồ sơ tín dụng và số tiền ông chiếm đoạt là 890.000.000 đồng. Ngân hàng có mời mẹ ông là bà C đến Ngân hàng làm việc yêu cầu tìm cách khắc phục hậu quả, nếu như bên gia đình ông khắc phục được toàn bộ hậu quả cho Ngân hàng thì Ngân hàng không nộp đơn tố giác tội phạm về hành vi của ông với Công an. Quá trình làm việc hai bên Ngân hàng đề nghị cho bà C vay thêm tiền và thế chấp bằng 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên để lây tiến khắc phục hậu quả cho ông. Tuy nhiên, sau đó Ngân hàng đã không cho bà C vay thêm và cũng không

chịu trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C. Tại biên bản thanh lý hợp đồng ngày 31/10/2018 bà Cúc có ghi "Tôi không đồng ý để Ngân hàng gửi lại tài sản thế chấp vì tôi đã tất toán nợ vay", từ "gửi" mà bà C viết chính là từ "giữ" do bà C viết sai chính tả, ý bà C là: không đồng ý để Ngân hàng giữ lại tài sản thế chấp vì tôi đã tất toán nợ vay. Hơn nữa, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên hộ bà C nên trường hợp có ý kiến quyết định liên quan đến giấy chứng nhận cũng cần có tất cả ý kiến của các thành viên hộ bà C. Tuy nhiên chỉ có một mình bà C là không đúng, thiếu ý kiến thành viên hộ.

Với tư cách là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà C thì ông xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của bà C đối với Ngân hàng là yêu cầu Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 00515-BL/HĐTC-LienVietPostBank ngày 17/3/2015 tại điểm b khoản 4.4 Điều 4 của Hợp đồng là phải trả lại hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bà làm thủ tục xoá đăng ký thế chấp.

Ông Lâm Sơn Vĩnh P, ông Lâm Sơn Vĩnh L, ông Lâm Sơn Vĩnh T, ông Lâm Sơn Nhật D có ý kiến trình bày thống nhất như sau: Các ông thống nhất nội dung khởi kiện của bà C và ý kiến trình bày của ông H. Với tư cách là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà C thì ông xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của bà C đối với Ngân hàng là yêu cầu Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 00515-BL/HĐTC-LienVietPostBank ngày 17/3/2015 tại điểm b khoản 4.4 Điều 4 của Hợp đồng là phải trả lại hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để bà làm thủ tục xoá đăng ký thế chấp.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 67/2022/DS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, quyết định.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C này là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà C gồm ông Lâm Sơn Vĩnh P, ông Lâm Sơn Vĩnh L, ông Lâm Sơn Vĩnh T, ông Lâm Sơn Nhật D, ông Lâm Sơn Nhật H đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt, buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt thực hiện nội dung tại điểm b khoản 4.4 Điều 4 hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 005315-BL/HĐTC- LienVietPostBank ngày 17/3/2015 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt với bà Nguyễn Thị C.

Buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên V trả cho ông Lâm Sơn Vĩnh P, ông Lâm Sơn Vĩnh L, ông Lâm Sơn Vĩnh T, ông Lâm Sơn Nhật D, ông Lâm Sơn Nhật H bản gốc hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 596136 do UBND huyện Vĩnh Lợi cập ngày 09/10/2001 cho hộ bà Nguyễn Thị C với diện tích đất 56m, thuộc thửa số 72, tờ bản đồ số 20 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 910418 do UBND huyện Vĩnh Lợi cấp ngày

14/3/2022 cho hộ bà Nguyễn Thị C với diện tích 32m, đất thuộc thửa số 201, tờ bản đồ số 20, đất tọa lạc tại thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 67/2022/DS-ST ngày 15/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị C trong thời hạn luật định, nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm quy định tại Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét đơn kháng cáo của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt yêu cầu hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử, nhận thấy:

[2.1] Hợp đồng tín dụng số 005315-BL/HĐTD-LienVietPostBank ngày 17/3/2015 được ký kết giữa bà Nguyễn Thị Cúc và Ngân hàng đã được tất toán xong và Ngân hàng đã ra biên bản thanh lý Hợp đồng tín dụng vào ngày 31/10/2018.

[2.2] Về tài sản thế chấp giữa Ngân hàng và bà C không có xảy ra tranh chấp trong thời gian vay vốn. Phía đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng cũng xác định hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và bà Nguyễn Thị C đã thanh toán xong và trên thủ tục Ngân hàng giải ngân và giao cho bên vay tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, phía Ngân hàng không giao trả mà lại tạm giữ lại của bà Cúc 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O596136 và số U910418 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lợi cấp cho bà C vì cho rằng liên quan đến phần tỷ lệ tài sản của ông Lâm Sơn Nhật H (do ông Hạ là con trai của bà C gây thiệt hại cho Ngân hàng số tiền 890.000.000 đồng).

[3] Căn cứ vào Điều 163 Bộ luật Dân sự quy định về bảo vệ quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản: “Không ai có thể hạn chế, bị tước đoạt trái luật quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản...”. Việc Ngân hàng giữ bản chính 02 Giấy chứng quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Cúc là không đúng quy định pháp luật, cản trở

việc thực hiện quyền của người sử dụng đất là xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được quy định tại Điều 47 của Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 quy định về biện pháp bảo đảm (Người yêu cầu đăng ký nộp 01 bộ hồ sơ xóa đăng ký...gồm: Phiếu yêu cầu xóa đăng ký, Bản chính Giấy chứng chứng nhận đối với trường hợp đăng ký biện pháp bảo đảm...)

Do đó, xác định đây là tranh chấp về quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Mặc dù, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp chưa chính xác nhưng nội dung giải quyết của vụ án không thay đổi nên cần rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm phần này và xác định lại đúng quan hệ tranh chấp như đã phân tích trên.

[4] Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không phải là tài sản mà là Quyết định hành chính, Ngân hàng chỉ là bên cho vay và nhận thế chấp, không phải là cơ quan có thẩm quyền trong việc cấp Giấy nhận quyền sử dụng đất nên việc giữ giấy chứng nhận của người khác khi họ đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ của Ngân hàng được xem là hành vi cản trợ trái pháp luật, việc thực hiện quyền của bà C được Điều 164 Bộ luật dân sự 2015 bảo vệ. Do đó, bà C khởi kiện yêu cầu yêu cầu Ngân hàng trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là phù hợp nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu là có căn cứ.

[5] Đối với biên bản làm việc giữa Ngân hàng với bà Cúc, Ngân hàng cho rằng bà Cúc đồng ý để Ngân hàng giữ lại 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì ông Lâm Sơn Nhật Hạ có 01 phần quyền sở hữu trong khối tài sản của bà Cúc. Qua nội dung biên bản làm việc cho thấy: bà Cúc đồng ý việc trả nợ thay cho con bà nhưng với điều kiện cho bà tất toán nợ vay, làm hồ sơ vay vốn mới để lấy tiền khắc phục cho Ngân hàng. Thực tế, Ngân hàng không đồng ý cho vay mới nên bà Cúc không thực hiện đúng thỏa thuận là không sai.

[6] Mặc dù, Lâm Sơn Nhật H có 01 phần quyền sở hữu đối với tài sản bà C đứng tên nhưng việc ông H vi phạm pháp luật, làm thất thoát tài sản của Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền khởi kiện ông Hạ hoặc yêu cầu xử lý hình sự nếu cần thiết. Từ đó cơ quan có thẩm quyền sẽ xử lý phần tài sản của ông Hạ để trả cho Ngân hàng.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt. Có căn cứ chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 67/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt nộp theo quy định.

Các phần khác của Bản án không kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 67/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ Điều 5; 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39; khoản 3, 9 Điều 26; Điều 27 khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 74; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 227 khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 212, Điều 321, Điều 322, Điều 327 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhập yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C nay là người kế thừa quyên, nghĩa vụ tố tụng của bà C gồm ông Lâm Sơn Vĩnh P, ông Lâm Sơn Vĩnh L, ông Lâm Sơn Vĩnh T, ông Lâm Sơn Nhật D, ông Lâm Sơn Nhật H đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt, buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt thực hiện nội dung tại điểm b khoản 4.4 Điều 4 hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 005315-BL/HĐTC- LienVietPostBank ngày 17/3/2015 giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt với bà Nguyễn Thị C.

Buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt trả cho ông Lâm Sơn Vĩnh P, ông Lâm Sơn Vĩnh L, ông Lâm Sơn Vĩnh T, ông Lâm Sơn Nhật D, ông Lâm Sơn Nhật H bản gốc hai giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (596136 do UBND huyện Vĩnh Lợi cấp ngày 09/10/2001 cho hộ bà Nguyễn Thị C với diện tích đất 56m, thuộc thửa số 72, tờ bản đồ số 20 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 910418 do UBND huyện Vĩnh Lợi cấp ngày 14/3/2022 cho hộ bà Nguyễn Thị C với diện tích 32m, đất thuộc thửa số 201, tờ bản đồ số 20, đất toạ lạc tại thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt phải chịu 300.000đồng.

- Về án phí phúc thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt phải chịu 300.000 đông, Ngân hàng thương mại cô phân Bưu điện Liên Việt đã dự nộp số

tiền 300.000 đồng tại biên lai thu 0007777 ngày 04/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu;
- CCTHADS thành phố Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lệ Kiều